MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: *11/6/2019*

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	962.07	103.95
% Thay đổi	-0.09%	-0.04%
KLGD (CP)	135,833,856	24,057,759
GTGD (tỷ đồng)	3,121.51	255.10
Tổng cung (CP)	284,279,690	50,314,200
Tổng cầu (CP)	294,891,780	44,688,000

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	9,819,221	131,815
KL mua (CP)	22,568,900	695,300
GTmua (tỷ đồng)	713.41	7.37
GT bán (tỷ đồng)	460.99	2.60
GT ròng (tỷ đồng)	252.43	4.77

Tương quan cung cầu HOSE

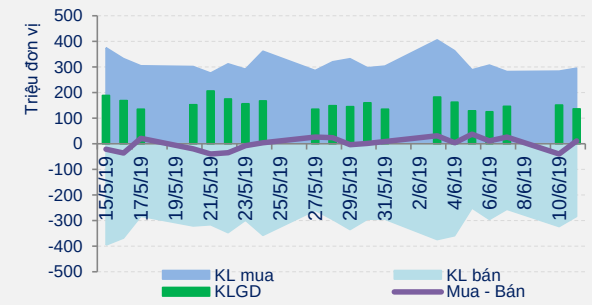

Giá trị Giao dịch NDTNN HOSE

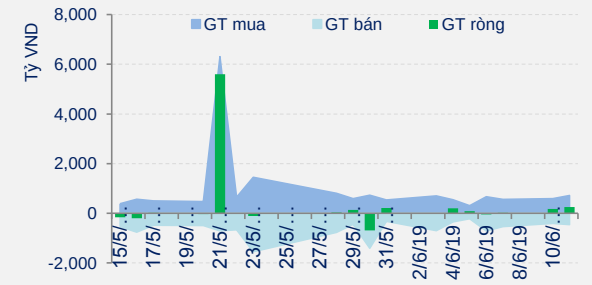

Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	0.65%	11.3	2.1	2.9%
Công nghiệp	-0.25%	14.6	3.1	20.4%
Dầu khí	-0.04%	15.7	2.2	3.9%
Dịch vụ Tiêu dùng	0.33%	16.9	4.2	6.4%
Dược phẩm và Y tế	0.21%	13.9	2.8	0.7%
Hàng Tiêu dùng	-0.95%	19.0	6.2	15.0%
Ngân hàng	0.61%	11.1	2.0	9.9%
Nguyên vật liệu	-0.17%	13.0	2.1	14.1%
Tài chính	-0.12%	23.5	4.3	21.6%
Tiện ích Cộng đồng	0.15%	15.2	3.1	5.1%
VN - Index	-0.09%	16.6	4.1	122.6%
HNX - Index	-0.04%	9.3	1.6	-22.6%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục giao dịch nhàm chán trong phiên hôm nay với thanh khoản dần cạn kiệt và chỉ số chỉ biến động quanh tham chiếu là chủ yếu. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 0,83 điểm (-0,09%) xuống 962,07 điểm; HNX-Index giảm 0,04 điểm (-0,04%) xuống 103,95 điểm. Thanh khoản trên hai sàn suy giảm so với phiên trước đó và tiếp tục thấp hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch chỉ đạt 3.433 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 160 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 1.006 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là trung tính với 228 mã tăng, 111 mã tham chiếu, 236 mã giảm. VN-Index giao dịch với giằng co trong phiên hôm nay với sắc xanh và sắc đỏ đan xen nhau. Dòng tiền không vào thị trường cùng với việc chỉ số chỉ số quanh tham chiếu đã khiến giao dịch trở nên ảm đạm. Nhóm cổ phiếu trụ cột có sự phân hóa trong phiên hôm nay với các mã tăng như VCB (+1%), GAS (+0,5%), BID (+0,6%), BVH (+1%), MWG (+1,1%), VRE (+0,4%), HPG (+0,4%), MBB (+0,5%)... và các mã giảm như SAB (-2,1%), VNM (-1,1%), VIC (-0,5%), MSN (-0,8%), VHM (-0,1%), POW (-1,6%)... Các nhóm cổ phiếu mang tính thị trường cao như ngân hàng, chứng khoán, bất động sản, xây dựng, dệt may... hầu hết đều giao dịch ảm đạm và phần lớn kết phiên trong sắc đỏ.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường tiếp tục giao dịch nhàm chán trong khoảng thời gian mùa hè và tâm lý chán nản của nhà đầu tư có dấu hiệu gia tăng trước những diễn biến chủ yếu là giằng co nhẹ và đi ngang của thị trường. Thanh khoản khớp lệnh trên VN-Index trong phiên hôm nay đã giảm xuống mức cạn kiệt, với chỉ hơn 95 triệu cổ phiếu. Trên góc độ kỹ thuật, các chỉ báo cũng đang cho tín hiệu thị trường đang bước vào pha đi ngang với biên dưới được xác định quanh 955 điểm (MA200) và biên trên quanh ngưỡng 970 điểm (MA20-50). Sẽ cần sự bứt phá ra khỏi vùng này để chuyển trạng thái xu hướng. Trên thị trường phái sinh, các hợp đồng tương lai VN30 vẫn cao hơn VN30 từ 6,1-7,3 điểm cho thấy nhà đầu tư vẫn tích cực về xu hướng của thị trường. Việc thiếu vắng dòng tiền lớn sẽ tiếp tục là khó khăn đối với thị trường trong các phiên tiếp theo. Khối ngoại mua ròng gần 270 tỷ đồng trên hai sàn trong đó mua ròng mạnh chứng chỉ quỹ E1VFVN30 khoảng 118 tỷ đồng là một điểm nhấn tích cực. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 12/6, VN-Index có thể có phiên thứ 3 liên tiếp giao dịch giằng co và đi ngang trong biên độ 955-970 điểm (MA200-20-50). Nhà đầu tư nên duy trì danh mục cổ phiếu ở mức vừa phải trong giai đoạn này và đứng ngoài quan sát diễn biến của thị trường.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 11/6/2019

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giao dịch giằng co trong phiên hôm nay với sắc xanh và sắc đỏ đan xen nhau. Với mức thấp nhất và cao nhất trong phiên lần lượt tại 959,98 điểm và 964,81 điểm. Chỉ số chỉ dao động quanh tham chiếu là chủ yếu với diễn biến nhàm chán. Kết phiên, VN-Index giảm 0,83 điểm (-0,09%) xuống 962,07 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: SAB giảm 5.800 đồng, VNM giảm 1.400 đồng, VIC giảm 600 đồng. Ở chiều ngược lại, VCB tăng 700 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giao dịch với sắc đỏ trong phần lớn thời gian, với mức thấp nhất trong phiên tại 103,625 điểm. Cũng có thời điểm, chỉ số tăng nhẹ lên sắc xanh, với mức cao nhất trong phiên tại 104,1158 điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,04 điểm (-0,04%) xuống 103,95 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: DGC giảm 900 đồng, DBC giảm 300 đồng, NVB giảm 100 đồng. Ở chiều ngược lại, VCS tăng 1.100 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 262,81 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 12,8 triệu cổ phiếu và chứng chỉ quỹ. VRE là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 123,8 tỷ đồng tương ứng với 3,5 triệu cổ phiếu, tiếp theo là E1VFVN30 với 118,2 tỷ đồng tương ứng với 8,15 triệu chứng chỉ quỹ. Ở chiều ngược lại, VNM là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 41 tỷ đồng tương ứng với 325 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 4,75 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 563 nghìn cổ phiếu. SHS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 4 tỷ đồng tương ứng với 338 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là SHB với 1,7 tỷ đồng tương ứng với 240 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, CSC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 1 tỷ đồng tương ứng với 50,8 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:

VN-Index điều chỉnh nhẹ trong phiên giao dịch hôm nay nhưng chỉ số vẫn kết phiên trên ngưỡng 960 điểm, thanh khoản khớp lệnh suy giảm và thấp hơn mức trung bình 20 phiên với chỉ 96 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 970 điểm (MA20).Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 970 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 955 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 12/6, VN-Index có thể có phiên thứ 3 liên tiếp giao dịch giằng co và đi ngang trong biên độ 955-970 điểm (MA200-20-50).

HNX-Index:

HNX-Index giảm nhẹ trong phiên thứ hai liên tiếp và chỉ số hiện vẫn nằm quanh ngưỡng 104 điểm, thanh khoản khớp lệnh gia tăng nhưng vẫn thấp hơn mức trung bình 20 phiên với chỉ 21 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 105 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 106 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 107 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 12/6, HNX-Index có thể vẫn sẽ giằng co và đi ngang quanh ngưỡng 104 điểm (hỗ trợ trong mô hình cái nêm hướng xuống - falling wedge).

TIN TRONG NƯỚC	
Giá vàng trong nước giảm	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,99 - 37,11 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), giảm 30.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 110.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm tăng 7 đồng	Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 11/6/2019 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 23.061 VND/USD, tăng 7 đồng so với hôm qua.
TIN QUỐC TẾ	
Giá vàng thế giới giảm	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 2,75 USD/ounce tương ứng với 0,21% xuống 1.326,55 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,037 điểm tương ứng với 0,04% lên 96,748 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1315 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,2706 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 108,66 JPY.
Giá dầu thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,57 USD/thùng tương ứng với 1,07% lên 53,83 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ tăng điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 10/6, chỉ số Dow Jones tăng 78,74 điểm tương ứng 0,3% lên 26.062,68 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 81,07 điểm tương ứng 1,05% lên 7.823,17 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 13,39 điểm tương ứng 0,47% lên 2.886,73 điểm.

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên

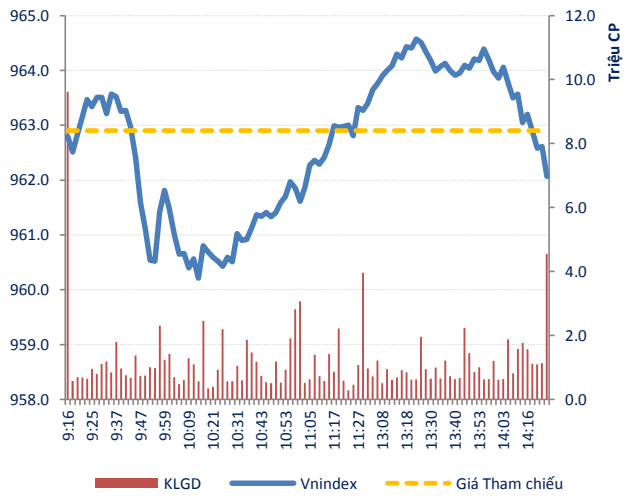

KLGD và HNX-Index trong phiên

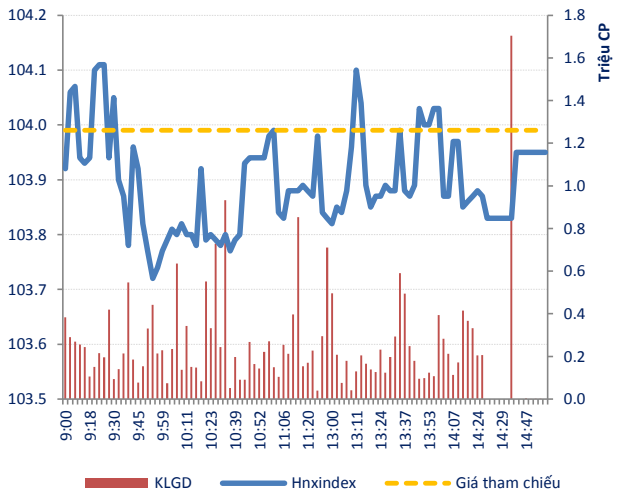

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

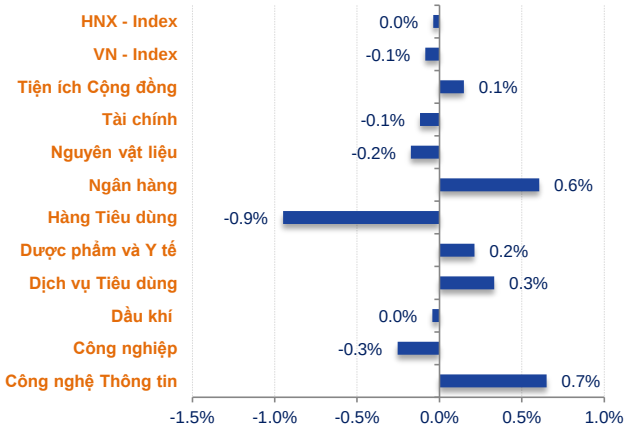

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

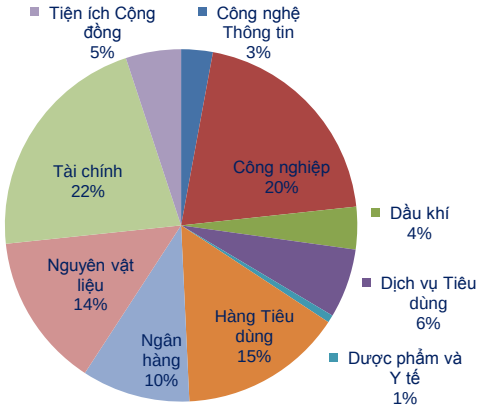

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

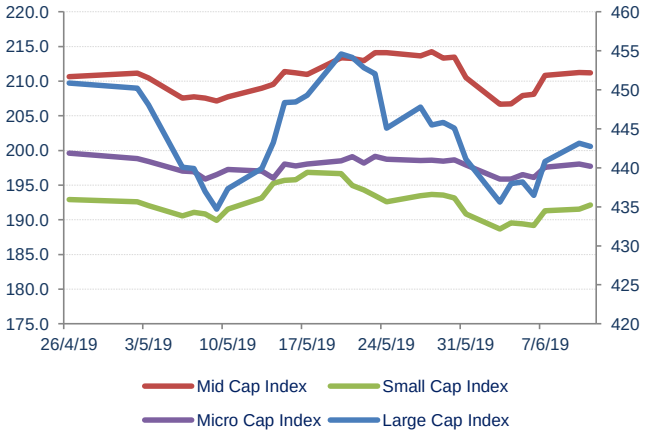

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

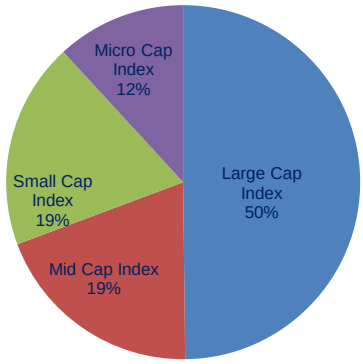

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ — Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ

Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ — Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ

THỐNG KÊ GIAO DICH

HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFVN30	8,152,860	HPG	577,660
2	VRE	3,530,060	HDB	388,290
3	TVS	594,120	VNM	325,430
4	CRE	493,260	ITA	323,990
5	HQC	394,870	HSL	295,260

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHS	338,100	CSC	50,755
2	SHB	240,300	DBC	35,960
3	MKV	25,000	VGS	5,200
4	ONE	24,100	AMV	2,300
5	PLC	8,000	VCG	1,400

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ROS	31.00	30.65	-1.13%	8,561,560
E1VFVN30	14.32	14.49	1.19%	8,257,800
HPG	22.90	23.00	0.44%	6,041,100
SBT	17.75	16.70	-5.92%	6,008,080
VRE	35.05	35.20	0.43%	5,774,640

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	7.00	7.00	0.00%	3,264,461
HUT	2.80	2.90	3.57%	2,526,109
PVS	22.70	22.70	0.00%	1,999,217
PVX	1.20	1.10	-8.33%	1,947,613
MPT	3.00	2.90	-3.33%	1,779,892

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NAV	9.00	9.63	0.63	7.00%
PTC	7.20	7.70	0.50	6.94%
VNL	15.20	16.25	1.05	6.91%
RIC	5.08	5.43	0.35	6.89%
CLW	15.35	16.40	1.05	6.84%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BII	0.90	1.00	0.10	11.11%
VCM	24.00	26.40	2.40	10.00%
FID	1.00	1.10	0.10	10.00%
DNY	3.00	3.30	0.30	10.00%
CSC	18.30	20.10	1.80	9.84%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SC5	30.00	27.90	-2.10	-7.00%
DTL	31.45	29.25	-2.20	-7.00%
AGF	4.00	3.72	-0.28	-7.00%
TGG	3.16	2.94	-0.22	-6.96%
TEG	7.04	6.55	-0.49	-6.96%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HJS	28.50	25.10	-3.40	-11.93%
CET	4.00	3.60	-0.40	-10.00%
EBS	10.00	9.00	-1.00	-10.00%
VE4	7.10	6.40	-0.70	-9.86%
TV4	27.50	24.80	-2.70	-9.82%

(*) Giá điều chỉnh

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ROS	8,561,560	3.2%	327	93.6	3.0
E1VFVN3	8,257,800	3250.0%	N/A	N/A	N/A
HPG	6,041,100	20.6%	2,956	7.8	1.2
SBT	6,008,080	7.4%	850	19.7	1.4
VRE	5,774,640	8.8%	1,064	33.1	2.8

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	3,264,461	10.9%	1,479	4.7	0.5
HUT	2,526,109	1.8%	212	13.7	0.2
PVS	1,999,217	9.5%	2,427	9.4	0.9
PVX	1,947,613	-8.7%	(466)	-	0.9
MPT	1,779,892	15.4%	1,750	1.7	0.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
NAV	7.0%	13.8%	1,614	6.0	0.8
PTC	6.9%	-24.9%	(2,978)	-	0.7
VNL	6.9%	10.9%	2,530	6.4	0.7
RIC	6.9%	-3.0%	(390)	-	0.4
CLW	6.8%	10.2%	1,585	10.3	1.0

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
BII	11.1%	0.2%	16	61.1	0.1
VCM	10.0%	14.3%	3,032	8.7	1.3
FID	10.0%	0.1%	8	146.2	0.1
DNY	10.0%	-33.2%	(3,984)	-	0.4
CSC	9.8%	28.0%	4,703	4.3	1.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
E1VFVN3	8,152,860	N/A	N/A	N/A	N/A
VRE	3,530,060	8.8%	1,064	33.1	2.8
TVS	594,120	13.4%	1,858	8.2	1.1
CRE	493,260	22.1%	3,981	6.3	1.3
HQC	394,870	1.0%	89	16.2	0.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	338,100	15.6%	1,935	6.2	0.9
SHB	240,300	10.9%	1,479	4.7	0.5
MKV	25,000	0.7%	76	157.1	1.2
ONE	24,100	8.1%	985	4.5	0.4
PLC	8,000	12.2%	1,981	8.3	1.0

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	401,302	3.6%	1,083	108.1	5.5
VHM	274,325	27.4%	3,842	21.3	6.0
VCB	249,978	24.7%	4,372	15.4	3.4
VNM	218,545	38.3%	5,926	21.2	7.7
GAS	199,051	27.4%	6,543	15.9	4.5

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	35,669	26.4%	4,297	6.7	1.6
VCG	11,661	7.0%	1,213	21.8	1.8
PVS	10,850	9.5%	2,427	9.4	0.9
VCS	9,894	41.6%	7,332	8.6	3.3
SHB	8,422	10.9%	1,479	4.7	0.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HVG	2.60	20.1%	1,877	1.9	0.4
DAT	2.58	10.6%	1,244	12.7	1.3
HCM	2.47	14.2%	1,858	12.7	1.7
HSG	2.27	1.9%	228	34.5	0.6
CRC	2.26	8.5%	1,125	13.2	1.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
KSK	9.01	-0.1%	(13)	-	0.0
KSQ	6.71	1.2%	128	14.0	0.2
HKB	5.71	-32.9%	(2,785)	-	0.1
FID	5.41	0.1%	8	146.2	0.1
VTS	5.35	-3.0%	(710)	-	1.0

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiển
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội
Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh
Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng
Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2, số 1-3 Lê Đình Lý , Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779